



Số: 21 /2015/QĐ-UBND

Bạc Liêu, ngày 20 tháng 11 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành bảng giá chuẩn cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước chưa được cải tạo, xây dựng lại trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 34/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ về việc quản lý sử dụng nhà ở thuộc sở hữu nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 17/2008/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành bảng giá chuẩn cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước chưa được cải tạo, xây dựng lại;

Căn cứ Thông tư số 11/2008/TT-BXD ngày 05 tháng 5 năm 2008 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung của Quyết định số 17/2008/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành bảng giá chuẩn cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước chưa được cải tạo, xây dựng lại;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 745/TTr-STC ngày 13 tháng 11 năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành bảng giá chuẩn cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước chưa được cải tạo, xây dựng lại trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu như sau:

1. Giá chuẩn cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước chưa được cải tạo, xây dựng lại:

Loại nhà	Nhà ở thông thường (cấp)			
Cấp, hạng nhà	I	II	III	IV
Giá (đồng/m ² sử dụng/tháng)	6.800	6.300	6.100	4.100

2. Mức giá cho thuê nhà ở của từng căn nhà:

Áp dụng theo quy định tại Thông tư số 11/2008/TT-BXD ngày 05 tháng 5 năm 2008 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung của Quyết định số 17/2008/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ.

Quy định hệ số vị trí theo các khu vực (K_2) như sau:

* Đối với các vị trí ở khu vực thành phố Bạc Liêu được quy định cụ thể như sau:

- Vị trí trung tâm:

+ Khu vực phía trong của Phường 1, Phường 3, Phường 7, Phường 8 được giới hạn bởi: Sông Bạc Liêu - sông Cầu Sập - Cầu Sập (*cầu Dân Xây*) - Ngã Năm vòng xoay - Sông Cầu Xáng.

+ Khu vực phía trong của Phường 2, Phường 5 được giới hạn bởi: Sông Bạc Liêu - Cầu Võ Thị Sáu (*Cầu Bạc Liêu 3*) - đường Nguyễn Thị Minh Khai - cầu Tôn Đức Thắng.

- Vị trí cận trung tâm: Các khu vực còn lại thuộc thành phố Bạc Liêu.

- Vị trí ven nội: Bao gồm các xã thuộc thành phố.

* Đối với các vị trí ở khu vực thuộc các huyện, thị xã còn lại được quy định cụ thể:

- Vị trí trung tâm: Bao gồm các phường, thị trấn thuộc huyện, thị xã.

- Vị trí ven nội: Bao gồm các xã còn lại.

3. Đối tượng áp dụng:

Bảng giá chuẩn cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước chưa được cải tạo, xây dựng lại quy định tại Điều 1 của Quyết định này chỉ áp dụng cho trường hợp nhà ở hoặc nhà không có nguồn gốc là nhà ở được bố trí sử dụng trước ngày 05 tháng 7 năm 1994 nhưng chưa được cải tạo, xây dựng lại.

Trường hợp nhà ở hoặc không có nguồn gốc là nhà ở đã được cải tạo, xây dựng lại; nhà ở hoặc không có nguồn gốc là nhà ở được bố trí sử dụng sau ngày 05 tháng 7 năm 1994 thì áp dụng giá thuê như đối với nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước.

4. Chính sách miễn giảm:

Áp dụng chính sách miễn giảm tiền thuê nhà ở theo quy định tại Điều 3, Quyết định số 17/2008/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Giao Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ nhà và đất, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm triển khai, thực hiện tính giá cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước chưa được cải tạo, xây dựng lại đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ nhà và đất tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và bãi bỏ Quyết định số 1455/QĐ-UBND ngày 14/7/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc ban hành bảng giá chuẩn cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước chưa được cải tạo, xây dựng lại, giá cho thuê nhà công vụ trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3; *ph*
- Cục Kiểm tra VB QPPL - BTP (*kiểm tra*);
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (*b/c*);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh (*để giám sát*);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (*tự kiểm tra*);
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CH, MT(QĐ 16). *ph*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *h*



Lê Thanh Dũng